

**BÁO CÁO
THƯỜNG
NIÊN**

2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT
VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO**

Khu Phương Lai, thị trấn Lâm Thao,
huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

CÔNG TY CỔ
PHẦN SUPE
PHỐT PHÁT VÀ
HÓA CHẤT LÂM
THAO

Digitally signed by
CÔNG TY CỔ PHẦN
SUPE PHỐT PHÁT VÀ
HÓA CHẤT LÂM THAO
Date: 2025.03.13
07:53:33 +07'00'

TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT,
CUNG ỨNG PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT HÀNG
ĐẦU TẠI VIỆT NAM; SẢN PHẨM PHỤC VỤ
TRONG NƯỚC VÀ XUẤT KHẨU; GÓP PHẦN
TÍCH CỰC VÀO SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
CỦA NỀN NÔNG NGHIỆP VÀ KINH TẾ ĐẤT
NƯỚC

**CHIẾN LƯỢC PHÁT
TRIỂN**

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG
XÃ HỘI VÀ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

QĐ	:	Quyết định
UBND	:	Ủy ban nhân dân
DTT	:	Doanh thu thuần
TSCĐ	:	Tài sản cố định
BCTC	:	Báo cáo tài chính
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban Kiểm soát
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
TTK	:	Tổ Thư ký
LAFCHEMCO/LAS	:	Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
LN	:	Lợi nhuận
CBNV	:	Cán bộ nhân viên

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO**
- Tên tiếng Anh: Lam Thao Fertilizers and Chemicals joint stock Company
- Tên viết tắt: LAFCHEMCO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108471 do Sở KH&ĐT Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 29/12/2009, thay đổi lần thứ 09 ngày 02/11/2020.
- Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh: 1.128.564.000.000 đồng (*bằng chữ: Một nghìn một trăm hai mươi tám tỷ, năm trăm sáu mươi tư triệu đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp: 1.128.564.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Phương Lai, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Đại diện pháp luật **Ông Phạm Thanh Tùng** - Tổng giám đốc Công ty:
- Điện thoại: 0210.3825139
- Fax: 0210.3825126
- Website: <https://supelamthao.vn/>
- Mã cổ phiếu: LAS
- Sàn giao dịch: HNX

- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao, tiền thân là nhà máy Supe Phốt phát Lâm Thao, được hình thành và đi vào sản xuất ngày 24/6/1962. Đến ngày 01/01/2010 Công ty chính thức chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần, trong đó vốn Nhà nước chiếm 69,82%.

Ngày 01 tháng 3 năm 2012, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao chính thức được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Năm 2016, để tạo đà phát triển ổn định bền vững và tăng sức cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ sản phẩm trong hiện tại và các năm tiếp theo, Công ty quyết định đầu tư xây dựng thêm 01 dây chuyền sản xuất NPK hàm lượng cao (NPK số

4), với công suất thiết kế 150.000 tấn/năm, tổng mức đầu tư dự án hơn 258 tỷ đồng, tổng thời gian thực hiện dự án là 465 ngày. Đây là dự án có quy mô, vốn đầu tư lớn, có khả năng đáp ứng tốt nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng sản phẩm phân bón có hàm lượng dinh dưỡng cao của bà con nông dân trong giai đoạn hiện nay.

Liên tục trong vòng 04 năm từ năm 2021÷2024, Công ty đưa ra thị trường các sản phẩm phân bón mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của bà con nông dân, phù hợp với xu hướng phát triển nền nông nghiệp xanh, sạch và bền vững.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Sản xuất và kinh doanh các loại phân bón và hóa chất.
- Thiết kế xây dựng các công trình; thiết kế, chế tạo, lắp đặt các thiết bị, dây chuyền sản xuất hóa chất.
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng.
- Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật cho phép.

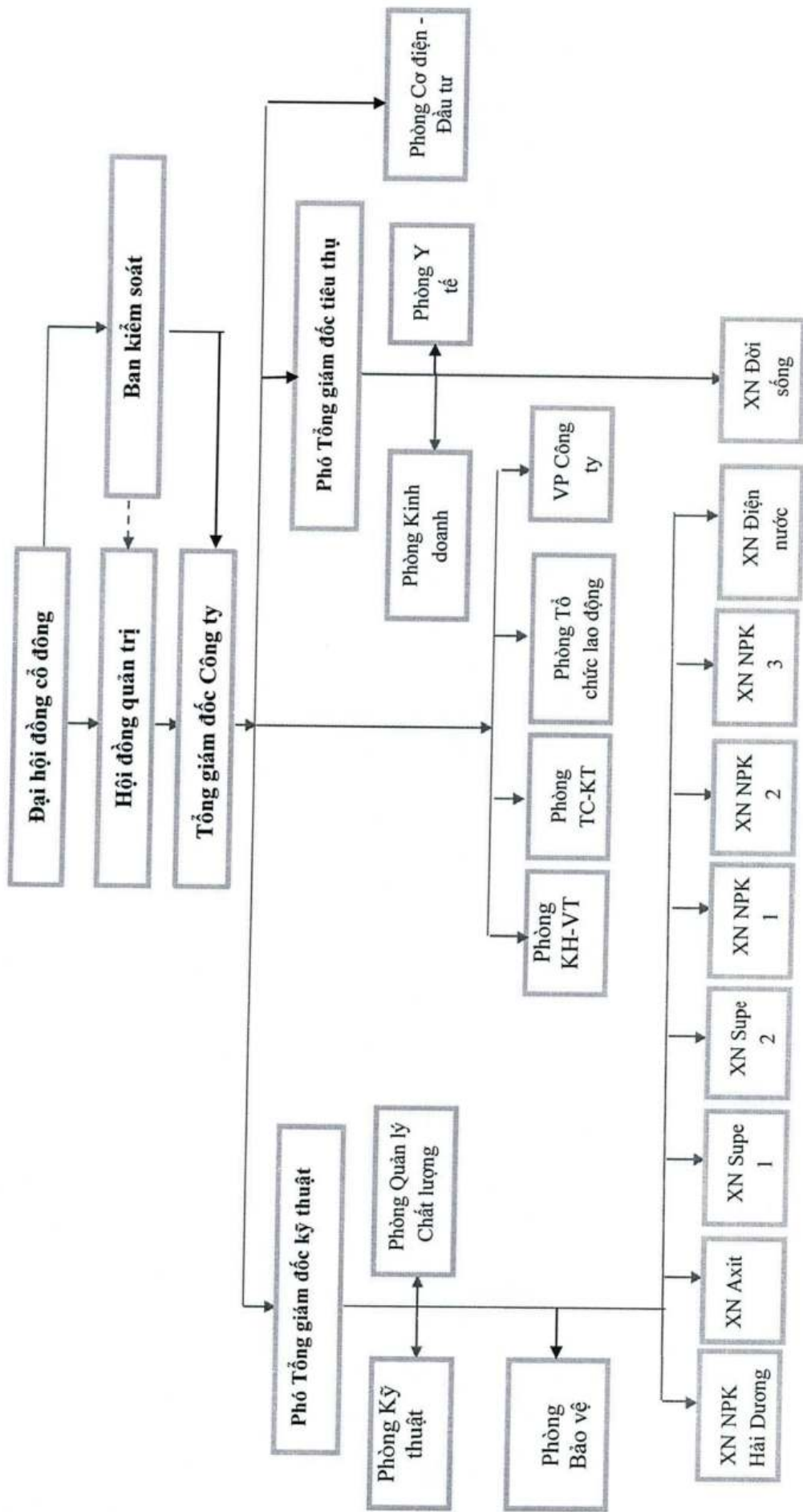
2.2. Địa bàn kinh doanh: Địa chỉ: Khu Phương Lai, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Địa bàn kinh doanh rộng khắp các vùng miền trong cả nước, hầu hết các tỉnh đều có đại lý kinh doanh phân phối sản phẩm của Công ty.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành.

Người đại diện pháp luật: Tổng giám đốc điều hành.

Sơ đồ tổ chức quản lý:



- Các Công ty con: Không có.
- Các Công ty liên kết:

(1) Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao

Giấy CNĐKKD số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/07/2006 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;

Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;

Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bao bì;

Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.350.000.000 đồng.

Số cổ phần: 435.000 Cổ phần.

(2) Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao

Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 1803000530 đăng ký lần đầu ngày 14/08/2007 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Hiện hoạt động theo Giấy CNĐKKD số 2600398844 thay đổi lần 4 ngày 03/6/2022 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;

Vốn điều lệ đăng ký: 12.470.000.000 đồng;

Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

Hoạt động kinh doanh chính: Gia công, sửa chữa cơ khí;

Vốn góp của LAFCHEMCO: 2.494.000.000 đồng;

Số cổ phần: 361.630 Cổ phần.

4. Định hướng phát triển

****/ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:***

- Giữ vững và phát triển các sản phẩm truyền thống, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại phát triển sản phẩm mới phù hợp với xu thế mới, phục vụ nông nghiệp, công nghiệp; tiếp tục mở rộng, đầu tư và phát triển các ngành nghề sản xuất kinh doanh khác mà Công ty đang có lợi thế.

- Công ty không ngừng đầu tư về mọi mặt để tăng sức cạnh tranh trong sản xuất kinh doanh, tạo đà và thế cho sự phát triển ổn định lâu dài và vững chắc, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

****/ Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:***

Là nhà sản xuất, cung ứng phân bón và hóa chất lớn tại Việt Nam, sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

- Đa dạng đủ bộ sản phẩm (vô cơ, hữu cơ khoáng, phân bón có chứa vi sinh vật...) phù hợp nhu cầu thị trường...

- Củng cố và nâng cao sản lượng đi đôi với chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ tiên tiến, an toàn sức khỏe và thân thiện môi trường. Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm nhằm đa dạng hóa sản phẩm, phát triển thương hiệu Công ty.

- Tổ chức triển khai công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm: mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm phân bón NPK hàm lượng dinh dưỡng cao, phân Hữu cơ khoáng, phân bón chứa vi sinh vật... ở các khu vực miền Trung, Tây Nguyên, miền Nam, từng bước triển khai xúc tiến xuất khẩu trực tiếp phân bón.

- Tiếp tục duy trì và phát triển nghiên cứu xây dựng mô hình mới và phù hợp với hoạt động công ty và xã hội phát triển.

****/ Các mục tiêu phát triển bền vững:***

- Là doanh nghiệp văn hóa và có trách nhiệm xã hội cao.

- Cải thiện môi trường làm việc và môi trường sống tại Công ty và trên các địa bàn xung quanh Công ty.

- Công ty đầu tư nâng cấp và cải tạo các khu thể thao, vui chơi giải trí, có trách nhiệm với đời sống cộng đồng tại địa phương.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro về kinh tế

Kinh tế thế giới trong năm 2024 đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu cải thiện, điều kiện thị trường tài chính nới lỏng, thị trường lao động phục hồi...

Tính đến tháng 12/2024, hầu hết các tổ chức quốc tế đều giữ nguyên hoặc nâng mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu từ 0,1 đến 0,3 điểm phần trăm so với các dự báo trước đó, đạt từ 2,7% đến 3,2%, tương đương với mức tăng trưởng năm 2023. Nhu cầu tiêu dùng trong nước tăng trưởng tích cực, chỉ tiêu của người dân đã hồi phục so với năm 2023 nhưng chưa đạt được kỳ vọng so với thời kỳ trước dịch Covid-19. Tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2024 chỉ cao hơn các năm 2020 và 2021 (năm có dịch Covid-19) trong giai đoạn 2014 - 2024.

Bên cạnh đó, chi phí sản xuất đầu vào vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Ban Lãnh đạo Công ty luôn theo dõi và bám sát tình hình biến động của nền kinh tế, từ đó điều chỉnh phương án kinh doanh phù hợp nhằm hạn chế rủi ro cho Công ty, đồng thời xây dựng kế hoạch mở rộng phát triển khi có điều kiện thuận lợi.

5.2. Rủi ro lạm phát

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng bình quân của Việt Nam năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023. Đây là mức lạm phát phù hợp với tình hình

kinh tế - xã hội ở trong nước, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, là điểm sáng trong kết quả phát triển kinh tế của Việt Nam năm 2024. Để ổn định kinh tế vĩ mô, thành công trong việc kiểm soát lạm phát, nước ta đã thực hiện nhiều giải pháp trong năm 2024 như đảm bảo thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống của người dân. Chú trọng tăng cường công tác quản lý, điều hành giá, đặc biệt trong thời điểm thiên tai, bão lũ, kịp thời xuất cấp hàng dự trữ quốc gia để hỗ trợ, cứu trợ người dân bị thiệt hại do bão lũ... Chính sách tiền tệ được điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời và hiệu quả đã góp phần kiểm soát lạm phát. Ngoài ra, sự hạ nhiệt của lạm phát thế giới đã tác động tới lạm phát của Việt Nam, giảm bớt áp lực từ kênh nhập khẩu lạm phát. Theo đó trong năm 2024, Công ty luôn theo dõi tình hình lạm phát trong và ngoài nước để xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp, kiểm soát các chi phí đầu vào hiệu quả nhằm đảm bảo đạt được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm, mang lại lợi ích tối đa cho Công ty

5.3. Rủi ro đặc thù ngành nghề

Ngành phân bón thuộc đầu vào của chuỗi giá trị trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, tình trạng cạnh tranh cao và ảnh hưởng mạnh của các yếu tố như:

Thứ nhất, trong bối cảnh tình hình chính trị trên thế giới biến động làm cho giá và nguồn cung nguyên liệu dùng trong sản xuất phân bón diễn biến phức tạp, khó lường; tình trạng thiếu quặng apatit, khan hiếm nguyên liệu đầu vào làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn.

Thứ hai, người dân có xu hướng chuyển đổi sử dụng phân bón theo hướng cân đối và hiệu quả, tăng cường sản xuất, sử dụng phân bón hữu cơ, thay thế phân bón vô cơ bằng phân bón hữu cơ theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện sản xuất trồng trọt của địa phương... các yếu tố trên đã làm sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty bị ảnh hưởng.

Thứ ba, giá cả các mặt hàng nông sản cũng ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ phân bón của người nông dân. Trong đó, yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất đó là khí hậu và mùa vụ. Nếu như thời tiết mưa nhiều hoặc hạn hán sẽ gây ảnh hưởng đến việc sinh trưởng của các loại cây trồng qua việc không hấp thụ được lượng phân bón. Để cải thiện điều này, người dân phải tiếp cận, lựa chọn và sử dụng những giống cây trồng tốt cùng với các loại phân bón tốt (đầu vào) và đầu ra là các sản phẩm nông nghiệp đầy phải có thương hiệu, chất lượng cao trên thị trường.

Diện tích đất canh tác bị thu hẹp do quá trình đô thị hóa, phát triển du lịch, giao thông, dân số tăng nhanh, sạt lở đất do biến đổi khí hậu... Bên cạnh đó, một nguyên nhân nữa rất quan trọng, đó là việc phát triển ở các khu công nghiệp, khu du lịch chiếm diện tích lớn tại các khu đất nông nghiệp... dẫn đến tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất... đã tác động không nhỏ đến sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty.

5.4. Rủi ro cạnh tranh từ thị trường

Sự cạnh tranh ngày càng dữ dội của thị trường phân bón do nguồn cung phân bón lớn hơn nhu cầu thị trường; diện tích đất canh tác nông nghiệp bị thu hẹp; ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; diễn biến thị trường nông sản không thuận lợi, giá phân bón ở mức cao trong khi giá bán các loại nông, lâm sản sau thu hoạch thấp, không đủ bù đắp chi phí đầu tư nên người nông dân hạn chế đầu tư phân bón. Tình trạng phân bón giả, phân bón nhái, phân bón kém chất lượng trên thị trường cũng làm ảnh hưởng đến thương hiệu và sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty trên thị trường.

5.5. Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên trong quá trình hoạt động thì Công ty còn chịu tác động mang tính khách quan như thiên tai, hỏa hoạn, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu, vấn đề chính trị, v.v... có thể gây thiệt hại về con người và tài sản. Do vậy, Công ty đã chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa nếu có thiệt hại xảy ra từ những nguyên nhân trên.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Tình hình chung

Năm 2024, Công ty thực hiện tốt công tác quản trị sản xuất, luôn đảm bảo cân đối giữa sản xuất, tiêu thụ và tồn kho sản phẩm ở mức hợp lý.

Quặng apatit trong những năm gần đây thiếu về số lượng, suy giảm về chất lượng nên Công ty phải mua thêm nguyên liệu bổ sung vào sản xuất, đồng thời áp dụng một số giải pháp công nghệ mới, giúp đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm.

Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, hợp lý hóa các khâu trong sản xuất kinh doanh giúp Công ty đã thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

b. Một số chỉ tiêu chính sản xuất kinh doanh năm 2024

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu chính	Thực hiện 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2024 so với KH	TH 2024 so với 2023
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	3.536	3.331	3.380,2	101,5	95,6
2	Doanh thu bán hàng và CCDV	3.568	3.400	3.599,9	105,9	100,9

STT	Chỉ tiêu chính	Thực hiện 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2024 so với KH	TH 2024 so với 2023
3	Doanh thu thuần	3.440	3.262	3.465,7	106,2	100,7
4	Lợi nhuận trước thuế	186,3	136,0	216,2	158,9	116,0

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban Điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Ông Phạm Thanh Tùng	Tổng giám đốc	20%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 20%
2	Ông Vũ Xuân Hồng	Phó Tổng giám đốc	0%	Nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/9/2024
3	Ông Trần Đại Nghĩa	Phó Tổng giám đốc	10,00014%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 10%
4	Ông Nguyễn Quốc An	Phó Tổng giám đốc	0,00128%	Bổ nhiệm từ ngày 01/9/2024
5	Ông Lê Hồng Thắng	Kế toán trưởng	0,00463%	

*/ Lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành của thành viên Ban Điều hành:

Họ và tên : **PHẠM THANH TÙNG**
- Số CCCD : 001073023372. Ngày cấp: 18/05/2023.
Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 31 tháng 8 năm 1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : Nhà 1 Lô C, Khu Hóa chất , Phố Nghĩa Đô (Ngõ 100 cũ) Hoàng Quốc Việt, TP Hà Nội,
- Địa chỉ hiện tại : Nhà 1 Lô C, Khu Hóa chất , Phố Nghĩa Đô (Ngõ 100 cũ) Hoàng Quốc Việt, TP Hà Nội,
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Hóa chất, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác :

Từ 12/1996 đến 04/2003	Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ
Từ 05/2003 đến 05/2006	Chuyên viên Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam
Từ 06/2006 đến 10/2014	Phó Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
Từ 11/2014 đến 03/2015	Phó Trưởng Ban - Phụ trách Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
Từ 04/2015 đến 03/2019	Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
Từ 05/2015 đến 05/2020	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn HCVN
Từ 04/2015 đến 08/2017	Bí thư Chi bộ Kế hoạch Kinh doanh - Hợp tác phát triển (Nhiệm kỳ 2015-2017). Từ tháng 9/2017 - đến tháng 8/2019 của nhiệm kỳ 2017-2020, tách Chi bộ;
Từ 9/2019 đến 05/2020	Bí thư chi bộ Ban Kế hoạch Kinh doanh
Từ 04/2019 đến 05/2020	Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Bổ nhiệm lại) * Người đại diện phần vốn Tập đoàn: - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Ấc quy Tia sáng từ 4/2012-4/2015; - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam 4/2013-4/2016; - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Phân bón Hóa chất Cần Thơ 4/2013-4/2015; - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam 12/2013-4/2016 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần bột giặt Net: Từ 6/2016-7/2017; - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Pin Ấc quy

	<i>Miền Nam: (4/2017 đến 5/2020); - Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình: (5/2019 đến 5/2020);</i>
<i>Từ 06/2020 đến nay</i>	<i>Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Supe PP và HC Lâm Thao</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 0 cổ phần
sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : 22.571.280 cổ phần
sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích Công ty
- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không
Công ty

- Họ và tên** : **VŨ XUÂN HỒNG**
- Số CMND : 130953911. Ngày cấp 16/6/2006.
Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 02/8/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư hóa vô cơ.
- Quá trình công tác :

<i>Đến ngày 13/01/2014</i>	: <i>Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 16/01/2014 đến 31/8/2024</i>	: <i>Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/9/2024</i>	: <i>Nghỉ chế độ hưu trí theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác

- Số lượng cổ phần cá nhân : 0 cổ phần sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : 0 cổ phần sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty. : Không

- Họ và tên** : **TRẦN ĐẠI NGHĨA**
- Số CCCD : 002078000354. Ngày cấp 29/03/2021.
Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 15 tháng 05 năm 1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 25, đường Nguyễn Quang Thành; khu Lâm Thao, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Số nhà 25, đường Nguyễn Quang Thành; Khu Lâm Thao, Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ công nghệ hóa học.
- Quá trình công tác :

Từ 16/07/2001 đến 17/09/2001	Kỹ sư thử việc - Xí nghiệp Supe số 2 - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
Từ 17/09/2001 đến 16/04/2002	Kỹ sư tập sự - Xí nghiệp Supe số 2 - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
Từ 16/04/2002 đến 17/09/2002	Kỹ sư chính thức- Cán bộ kỹ thuật -Phòng Kỹ thuật công nghệ - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
Từ 01/10/2008 đến 12/01/2012	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty; Phó Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe PP và Hóa chất Lâm Thao;
Từ 12/01/2012	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty; Phó

<i>đến 05/12/2013</i>	<i>Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;</i>
<i>Từ 05/12/2013 đến 09/2017</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Phó Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 09/2017 đến 28/07/2020</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 28/07/2020 đến 01/04/2022</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, UV BCH Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/04/2022 đến nay</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Trưởng Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 12/04/2023 đến 02/11/2023</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Trưởng Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 03/11/2023 01/01/2024</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Phó Tổng giám đốc Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/01/2024 đến nay</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 156 cổ phần
sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : 11.285.640 cổ phần
sở hữu

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty. : Không
- Họ và tên** : **NGUYỄN QUỐC AN**
- Số CCCD : 001076017329, Ngày cấp 07/01/2022.
Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 31 tháng 5 năm 1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Khu 14, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Khu 14, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản lý kinh tế
- Quá trình công tác :

<i>Từ 08/1999 đến 02/2001</i>	<i>Chuyên viên phòng Tổ chức - Hành chính Công ty</i>
<i>Từ 03/2001 đến 05/2007</i>	<i>Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty</i>
<i>Từ 06/2007 đến 07/2009</i>	<i>Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Chủ tịch Công đoàn Khối Đảng - Đoàn thể</i>
<i>Từ 08/2009 đến 01/2010</i>	<i>Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Chủ tịch Công đoàn Khối Đảng - Đoàn thể</i>
<i>Từ 02/2010 đến 03/2010</i>	<i>Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Thư ký Công ty Chủ tịch Công đoàn Khối Đảng - Đoàn thể</i>
<i>Từ 04/2010 đến 09/2020</i>	<i>Phó Chánh Văn phòng Công ty Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty</i>

Từ 10/2020 đến 11/2021	Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Công ty; Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty
Từ 12/2021 đến 04/2022	Chánh Văn phòng Công ty Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty
Từ 05/2022 đến nay 07/2024	Bí thư chi bộ Văn phòng Chánh Văn phòng Công ty Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty
Từ 01/08/2024 đến 31/8/2024	Bí thư chi bộ, Chánh Văn phòng Công ty
Từ 01/9/2024 đến 12/2024	Phó Tổng Giám đốc, Bí thư chi bộ Văn phòng Công ty
Từ 01/2025 đến nay	Ủy viên BTV Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 1.445 cổ phần sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : Không sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty. : Không
- Họ và tên** : **LÊ HỒNG THẮNG**
- Số CMND : 025066012898. Ngày cấp: 13/8/2021. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 16 tháng 7 năm 1966
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Khu 5, Thị trấn Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Khu 5, Thị trấn Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ

- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác :

<i>Từ 1988 đến 2001</i>	:	<i>Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 2001 đến 2002</i>	:	<i>Phó phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 2002 đến 2003</i>	:	<i>Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 2003 đến 2009</i>	:	<i>Kế toán trưởng Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 2009 đến 22/4/2015</i>	:	<i>Thành viên HĐQT, KTT Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 22/4/2015 đến nay</i>	:	<i>Kế toán trưởng Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 5.220 cổ phần.
sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : 0 cổ phần
sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích Công ty
- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không
Công ty

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Nhân sự Ban Điều hành của Công ty trong năm 2024 có những thay đổi cụ thể như sau:

- Ông Vũ Xuân Hồng - Phó Tổng giám đốc Công ty về nghỉ chế độ hưu trí theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội từ ngày 01 tháng 9 năm 2024.
- Ông Nguyễn Quốc An - Chánh Văn phòng Công ty được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty từ ngày 01 tháng 9 năm 2024.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Cơ cấu lao động của Công ty (tính đến ngày 31/12/2024)

Nội dung	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
Tổng số	1.837	100%
1. Phân theo đối tượng phục vụ sản xuất		
- Cán bộ quản lý	149	8,11%
- Nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ (gián tiếp)	215	11,70 %
- Nhân viên phục vụ	220	12,0 %
- Công nhân trực tiếp sản xuất	1.253	68,19%
2. Phân theo giới tính		
- Nam	1.299	70,72 %
- Nữ	538	29,28 %

Tóm tắt chính sách đối với người lao động:***/ Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**

- Trong nhiều năm qua, lãnh đạo Công ty đã không ngừng chú trọng, tập trung xây dựng và thực hiện các chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để đảm bảo đủ về số lượng, đạt về chất lượng và đáp ứng kịp thời nhu cầu nguồn nhân lực có trình độ với đa dạng hóa các ngành nghề trong hiện tại và tương lai.

- Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty luôn được xây dựng dựa trên định hướng phát triển chung, có mối liên hệ chặt chẽ với chiến lược phát triển kinh doanh toàn Công ty để đảm bảo đúng định hướng và phát huy tối đa hiệu quả.

- Tạo ra môi trường làm việc “Công bằng - Minh bạch - Gắn kết - Hiệu quả”. Xây dựng bầu không khí làm việc thân thiện, cởi mở và dân chủ. Có chính sách tôn vinh, khen thưởng kịp thời, xứng đáng với sự những đóng góp, cống hiến, mang lại giá trị của người lao động.

- Tiếp tục đầu tư, có chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, giỏi tay nghề, kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, trọng thị, trọng dụng và trọng đãi, tạo môi trường làm việc tốt nhất để nguồn nhân lực này không ngừng tiến bộ, được hăng say làm việc, cống hiến, phát huy hết tài năng, năng lực và phẩm chất cá nhân;

- Đảm bảo quyền lợi song song với trách nhiệm, tạo nên văn hóa doanh nghiệp với phong cách, thái độ làm việc chuẩn mực, cầu thị, vì lợi ích chung và tuyệt đối trung thành, tận tâm với doanh nghiệp; tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất

để người lao động luôn phát huy tính chủ động, tự giác và ý thức tinh thần trách nhiệm cao.

- Tiếp tục cập nhật các kỹ năng và kiến thức mới cho người lao động, huấn luyện các phương pháp để người lao động có thể thích nghi, tiếp cận, ứng dụng tốt nhất các kiến thức mới và công nghệ số vào công việc chuyên môn được giao.

- Tiếp tục tìm hiểu, nghiên cứu xây dựng “Quy trình đào tạo” phù hợp với từng thời kỳ để nhằm xác định được nhu cầu đào tạo, phương pháp tổ chức thực hiện công tác đào tạo, có kiểm tra đánh giá chất lượng trước và sau đào tạo, cơ chế khuyến khích hỗ trợ người lao động đã tham gia các lớp đào tạo biết ứng dụng các kiến thức, kỹ năng đã học, không để lãng phí trong công tác đào tạo, đào tạo mà không ứng dụng hiệu quả vào thực tiễn...

***/ Chính sách về đời sống, việc làm và phúc lợi**

- Việc làm và công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động tại Công ty không ngừng được nâng lên, lãnh đạo Công ty đã tạo mọi điều kiện và bố trí cho người lao động có đủ công ăn việc làm và có thu nhập cao; đồng thời còn được tham gia đầy đủ các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ, rèn luyện sức khỏe toàn diện...

- Công ty đầu tư mua máy giặt, máy sấy quần áo bảo hộ lao động, áo điều hòa dùng trong thời tiết nắng nóng cho người lao động...

- Công ty trang bị cho CB, NLD các hiện vật vừa có giá trị và đảm bảo chất lượng như nồi lẩu nướng đa năng, quạt cây, nồi chiên không dầu...

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc, bồi bổ sức khỏe cho CB, NLD như mua sản phẩm chức năng đông trùng hạ thảo, nước yến...cho CB, NLD. Song song với công tác chăm sóc cải thiện sức khỏe cho CB, NLD như trên, Công ty còn luôn chú trọng thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho NLD, hàng năm Công ty tổ chức liên kết với các cơ sở y tế có thẩm quyền để khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV toàn Công ty, khám chuyên sâu, tư vấn, phát hiện bệnh sớm và tổ chức điều trị cho các bệnh nhân theo đúng quy định. Mua bảo hiểm sức khỏe cho NLD đảm bảo quyền lợi, chế độ tốt nhất cho CBCNV Công ty;

- Tiếp tục tổ chức các đợt cho 913 người lao động tại các đơn vị đi thăm quan du lịch tại Sầm Sơn - Thanh Hóa.

- Duy trì và nâng mức tặng quà sinh nhật cho cá nhân cán bộ, người lao động từ 500.000 đồng/người đến 1.000.000 đồng/người.

- Không ngừng cải thiện, thay, cấp mới quần áo Bảo hộ lao động cho Người lao động. Người lao động được trang bị áo đồng phục, các lao động Nữ được may trang phục áo dài (năm thứ 3)...

- Tổ chức các giải thể thao, lớp học khiêu vũ, học Yoga, hội diễn văn nghệ

quần chúng,... kỉ niệm các ngày lễ lớn trọng đại trong năm.

- Công ty tiếp tục duy trì tổ chức bữa ăn giữa ca có chất lượng cao cho NLD; thực hiện hiệu quả quy trình từ mua sắm, lựa chọn lương thực, thực phẩm đầu vào, đến quy trình bảo quản, chế biến, nấu ăn và đặc biệt đổi mới về cách thức quản lý, thái độ phục vụ, đảm bảo khoa học, chu đáo và văn minh;

- Hàng năm, tổ chức tặng quà cho các cháu là con của người lao động có thành tích cao trong học tập và thi đỗ vào các Trường Đại học góp phần động viên, khích lệ tinh thần học tập của các cháu, từ đó cán bộ, người lao động thêm tin tưởng, yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

***/ Chính sách đào tạo:**

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

a) Số giờ đào tạo trung bình năm 2024 cho người lao động toàn Công ty là:

$(34.724 + 43.004) \text{ giờ} : 1835 \text{ người} = 42.36 \text{ giờ/người/năm.}$

b) Số giờ đào tạo trung bình năm 2024 theo từng đối tượng người lao động là:

- Đối với lực lượng lao động là quản lý và gián tiếp:

$34.724 \text{ giờ} : (295+69) \text{ người} = 95.39 \text{ giờ/người/năm.}$

- Đối với lực lượng là lao động trực tiếp:

$43.004 \text{ giờ} : 1471 \text{ người} = 29.23 \text{ giờ/người/năm}$

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Năm 2024, là năm Công ty tập trung mạnh mẽ, đầu tư mọi nguồn lực cho công tác đào tạo, Công ty đã phối hợp với các Trường Đại học uy tín để mở các lớp đào tạo kiến thức kỹ năng quản lý cho các đối tượng là cán bộ quản lý cấp trung (Đốc công, Trưởng ca, Chuyên viên, CBKT, Kỹ thuật viên... các đơn vị); phối hợp tổ chức hoặc cử đi đào tạo nâng cao kiến thức quản lý chuyên ngành, quản lý nhà nước, lý luận chính trị, quản lý hành chính, pháp luật; các vấn đề về hoạt động tài chính, thị trường, tiền tệ....

Đào tạo mới, đào tạo chuyển nghề, đào tạo lại cho công nhân để nâng bậc và nâng cao tay nghề cho người lao động. Đào tạo nâng cao tay nghề về nghiệp vụ kỹ thuật nấu ăn, trình bày các món ăn, nghiệp vụ khách sạn, kỹ năng làm buồng bàn, lễ tân, mở các lớp huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động, PCCC và CNCH....

Quan tâm và tập trung bồi dưỡng chuyên sâu nhằm nâng cao sức cạnh tranh về nguồn nhân lực chất lượng cao trong tình hình mới, sẵn sàng đáp ứng cho công việc khi cần chuyển đổi công nghệ.

***/ Chính sách lương thưởng, trợ cấp:**

- Công ty luôn đảm bảo và duy trì mức thu nhập ổn định, ngày càng cải thiện và nâng cao mức sống cho người lao động. Thu nhập bình quân năm 2024 đạt trên 17,25 triệu đồng/người/tháng.

- Tổ chức bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho cán bộ, NLĐ làm việc trong môi trường đặc biệt độc hại, độc hại theo đúng quy định của Nhà nước.

- Cấp phát, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động và theo dõi, kiểm tra việc chấp hành của người lao động trong việc sử dụng trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân.

- Chi quà bằng tiền và hiện vật trong các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên Đán...

- Công ty có quỹ phúc lợi hàng năm để chi phí và phát triển các hoạt động phong trào thể thao- văn hóa - văn nghệ của công nhân viên chức lao động, đặc biệt quan tâm đến lao động nữ góp phần nâng cao sức khỏe và tinh thần đối với người lao động, tạo không khí phấn khởi, đoàn kết thi đua lao động sáng tạo toàn Công ty.

- Duy trì và tạo mọi điều kiện có được để nâng cao các chính sách ưu đãi, bảo vệ quyền lợi tối đa cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án, đầu tư góp vốn công ty

a) Các khoản đầu tư:

Công tác Đầu tư xây dựng ĐTXD của Công ty trong năm 2024 chủ yếu tập trung vào việc thực hiện các dự án được chuyển tiếp từ năm 2023; thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng một số dự án mới trong kế hoạch ĐTXD năm 2024.

Giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 đạt: 71,114 tỷ đồng (đạt 85% kế hoạch năm), trong đó một số dự án trọng tâm:

- Các dự án đã hoàn thành nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2024: Cải tạo hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền Axit số 1 - Xí nghiệp Axit; Đầu tư cải tạo Tháp hấp thụ 1 Dây chuyền Axit số 2 - Xí nghiệp Axit; Đầu tư mua sắm Cầu trục 10 tấn - Xí nghiệp Supe 1; Đầu tư xây dựng Kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty; Mua sắm 02 xe ô tô con; Mua sắm xe cứu thương, xe cứu hoả.

- Các dự án đang tiến hành công tác lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và triển khai mua sắm, thi công tại hiện trường: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm; Cải tạo hồ tuần hoàn; Xây dựng khu bán hàng, giới thiệu sản phẩm; Mua sắm bồn chứa gas.

- Các dự án đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư: Đầu tư xây dựng toà nhà văn phòng Công ty; Cải tạo lò đốt lưu huỳnh Axit 1 - Xí nghiệp Axit; Đầu tư xây

dựng Dây chuyền sản xuất phen nhôm (PAC) công suất 10.000 tấn/năm;...

b) Các công ty liên kết:

***/ Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao**

- Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh (CNDKKD) số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/7/2006 do Sở KH và ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;

- Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ,

- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bao bì,

- Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.350.000.000 đồng.

- Số cổ phần: 435.000 Cổ phần

Một số chỉ tiêu tài chính Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao năm 2024

Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)	Năm 2024 (VNĐ)	So sánh năm 2024 so với năm 2023 (%)
Tổng giá trị tài sản	35.561.595.171	39.438.067.890	110,9
Doanh thu thuần	64.666.250.669	67.507.632.947	104,4
Lợi nhuận trước thuế	3.408.890.090	3.442.254.064	101,0
Lợi nhuận sau thuế	2.726.463.317	2.753.803.251	101,0
Tỷ lệ chi trả cổ tức	10%	Ủy quyền HĐQT quyết định	

***/ Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao**

- Giấy CNDKKD số 1803000530 đăng ký lần đầu ngày 14/8/2007 do Sở KH và ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Hiện đang hoạt động theo Giấy CNDKKD số 2600398844 thay đổi lần 4 ngày 03/6/2022 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;

Vốn điều lệ đăng ký: 12.470.000.000 đồng;

- Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

- Hoạt động kinh doanh chính: Gia công, sửa chữa cơ khí

- Vốn góp của LAFCHEMCO: 2.494.000.000 đồng;

- Số cổ phần: 361.630 Cổ phần.

Một số chỉ tiêu tài chính Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao năm 2024

Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)	Năm 2024 (VNĐ)	So sánh năm 2024 so với năm 2023 (%)
Tổng giá trị tài sản	31.068.975.831	32.331.145.643	104,1

Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)	Năm 2024 (VNĐ)	So sánh năm 2024 so với năm 2023 (%)
Doanh thu thuần	37.789.996.060	41.801.333.148	110,6
Lợi nhuận trước thuế	1.879.857.687	1.306.714.472	69,5
Lợi nhuận sau thuế	1.481.468.340	1.028.557.807	69,4
Tỷ lệ chi trả cổ tức	7 %	Ủy quyền HĐQT quyết định	

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)	Năm 2024 (VNĐ)	So sánh năm 2024 so với năm 2023 (%)
Tổng giá trị tài sản	2.360.489.690.110	2.642.749.177.107	112,0
Doanh thu thuần	3.440.291.813.598	3.465.765.583.539	100,7
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	181.042.348.031	219.290.289.959	121,1
Lợi nhuận khác	5.273.447.359	(3.104.435.621)	
Lợi nhuận trước thuế	186.315.795.390	216.185.854.338	116,0
Lợi nhuận sau thuế	148.538.242.312	168.674.268.388	113,6
Tỷ lệ chi trả cổ tức	10%	Dự kiến 12%	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2023 - 2024

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (=TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,2	1,9
Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,1	0,8
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,4	0,4
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,7	0,8
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ	Lần	2,5	2,4
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,4	1,3
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,3	4,8

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	10,5	11,5
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,3	6,4
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,3	6,3

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Vốn điều lệ Công ty: 1.128.564.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 112.856.400 cổ phần.
- Loại cổ phần: Tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

Tình hình cổ đông tại thời điểm 05/9/2024

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	7.163	31.675.461	28,06%
1.1	Tổ chức	21	4.196.925	3,71%
1.2	Cá nhân	7.142	27.478.536	24,35%
2	Cổ đông nước ngoài	32	1.997.289	1,77%
2.1	Tổ chức	11	1.927.922	1,71%
2.2	Cá nhân	21	69.367	0,06%
3	Nhà nước	01	78.791.985	69,82%
4	Công đoàn Công ty	01	391.665	0,35%
Tổng cộng		7.197	112.856.400	100%

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 05/9/2024

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0100100061	Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, Hà Nội	78.791.985	69,82%
Tổng cộng:				78.791.985	69,82%

Ghi chú: ngày 05/9/2024 thời điểm chốt danh sách chi trả cổ tức năm 2023.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không.

e) Các chứng khoán khác

Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**6.1. Tác động lên môi trường:**

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp: **1.679,63** tấn CO₂td.

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp: **26.904,22** tấn CO₂td.

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: sử dụng hơi nhiệt thừa để sản xuất điện; Sử dụng nhiệt sinh khối để thay thế than trong sấy sản phẩm; Tiếp tục thay thế các bóng đèn sợi đốt sang bóng đèn có ánh sáng cao và mức tiêu thụ điện thấp; Tăng cường sử dụng đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời; sử dụng các loại xe nâng chạy điện thay xe nâng chạy dầu Diezen. Trồng cải tạo và chăm sóc phát triển nhiều cây xanh tại khuôn viên khu vực sản xuất. Đồng thời, Công ty đã đồng hành cung cấp phân bón để chăm sóc cây xanh, trồng nhiều cây xanh trên các Khu di tích lịch sử Đền Hùng Phú Thọ; Khu di tích lịch sử K9 Đá Chông, Ba Vì, Hà Nội; Khu di tích lịch sử Đền Mẫu Âu Cơ - Hạ Hòa, Phú Thọ,...

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm.

Công ty sử dụng các loại nguyên liệu chính như: quặng apatit, Lưu huỳnh, (NH₄)₂SO₄, KCl, Urê, Lân nung chảy...; Tổng lượng nguyên nhiên liệu chính sử dụng để sản xuất 564.842 tấn, chi tiết một số nguyên liệu chính, bao bì sử dụng trong năm 2024:

TT	Loại nguyên liệu	Đơn vị	Lượng sử dụng
1	Lưu huỳnh	tấn	48.300
2	Quặng Apatít	tấn	297.894
3	(NH ₄) ₂ SO ₄	tấn	91.110
4	Urê	tấn	18.697
5	Lân nung chảy	tấn	12.220
6	KCl	tấn	32.009
7	Vỏ bao đóng gói sản phẩm	cái	21.152.493

TT	Loại nguyên liệu	Đơn vị	Lượng sử dụng
7.1	Loại bao 50 kg	cái	3.778.294
7.2	Loại bao 25 kg	cái	17.374.199

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp:

- Dầu DO: 186.171 lít.

b) Năng lượng tiêu thụ gián tiếp:

- Điện: 40.938.228 Kwh.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp: Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Phú Thọ.

Lượng sử dụng: 101.030 m³ (nước đục)

- Nguồn cung cấp: Công ty CP cấp nước Phú Thọ.

Lượng sử dụng: 261.730 m³ (nước sạch)

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Tuân hoàn 100% nước để tái sử dụng trong sản xuất, không xả thải ra môi trường.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Phát huy truyền thống đại đoàn kết, uống nước nhớ nguồn, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc, Công ty chủ động, tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, quỹ chất độc da cam, an sinh xã hội, quỹ khuyến học, ủng hộ thiên tai bão lũ, biên giới và biển đảo của Tổ quốc.... Năm 2024 Công ty có hỗ trợ một số công trình phúc lợi cho địa phương như:

- Giúp đỡ Trung tâm đạo nghĩa, tình đồng đội, giúp đỡ đối tượng chính sách ở UBND Thị Trấn Hùng Sơn;

- Hỗ trợ khu dân cư Lâm Nghĩa, thị trấn Lâm thao cải tạo ao đình làng;

- Hỗ trợ Nhà văn hóa khu dân cư Tân Sơn, thị trấn Lâm Thao;

- Hỗ trợ Quỹ Khuyến học khuyến tài Trạng Nguyên Vũ Duệ huyện Lâm Thao;

- Hỗ trợ Quỹ vì người nghèo huyện Lâm Thao...

7. Chính sách liên quan đến người lao động:

7.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động năm 2024 là: **1.837** người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động:

Mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Lương bình quân của người lao động (đồng/người/tháng)	7.750.000	9.780.000	10.970.000	14.469.000	17.250.000

7.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Với những nỗ lực không ngừng trong nhiều năm qua, Công ty luôn khẳng định vị thế là Doanh nghiệp luôn đặt sức khỏe và an toàn của người lao động là một trong nhóm các mục tiêu quan trọng và ưu tiên hàng đầu.

Việc chú trọng công tác đảm bảo an toàn và sức khỏe cho cán bộ, người lao động không chỉ là trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp, mà còn là điều kiện tiên quyết để Công ty duy trì được hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, nâng cao năng suất và chất lượng nguồn nhân lực.

Công ty đã xây dựng và triển khai thực hiện nhiều biện pháp cụ thể để bảo vệ sức khỏe, an toàn cho cán bộ, người lao động, từ trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ cá nhân, thực hiện các quy trình an toàn vệ sinh lao động, tổ chức kiểm tra y tế định kỳ, đến đào tạo nâng cao, cập nhật kiến thức, ý thức an toàn cho người lao động.

Với các chính sách về an toàn, sức khỏe và phúc lợi của Công ty đã mang lại nhiều giá trị và lợi ích thiết thực. Đội ngũ cán bộ, người lao động được làm việc trong môi trường an toàn, được hưởng các chế độ khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm tai nạn lao động và các quyền lợi khác liên quan đến an toàn và sức khỏe. Điều này giúp cho cán bộ, người lao động thêm tin tưởng, yên tâm công tác, tập trung hơn vào việc nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc. Đặc biệt trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt trên thị trường hiện nay, Công ty chú trọng đầu tư vào an toàn và sức khỏe người lao động không chỉ là yếu tố then chốt để giữ chân nguồn nhân lực chất lượng, mà còn góp phần tạo dựng, nâng cao hơn nữa thương hiệu, uy tín của Công ty trong mắt khách hàng, đối tác và cộng đồng xã hội. Đây chính là nền tảng vững chắc để Công ty tiếp tục phát triển bền vững trong tương lai.

7.3. Công tác đào tạo người lao động:

- Tiếp tục cử cán bộ tham gia các lớp, các khóa học theo các chuyên đề nhằm nâng cao trình độ về quản lý, chuyên môn trong và ngoài nước để đáp ứng kịp thời yêu cầu ngày càng cao của công việc.

- Lựa chọn và tiếp tục phối hợp với các Trường Đại học, Viện, Trung tâm nghiên cứu có khả năng, năng lực và có uy tín trên cả nước để mở các lớp đào tạo thuộc các lĩnh vực Công ty đang cần để tiếp tục cải thiện và nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho cán bộ, người lao động đáp ứng các yêu cầu về chuyển đổi công nghệ, chuyển đổi số trong Công ty.

- Kịp thời khen thưởng cho các cán bộ công nhân viên có thành tích cao trong lao động sản xuất, tổ chức tham quan học tập tại các đơn vị, công ty hoạt động trong cùng ngành nghề, lĩnh vực trong và ngoài nước.

8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, Công ty luôn tích cực tham gia công tác nhân đạo từ thiện, an sinh xã hội và hướng tới cộng đồng. Các hoạt động giàu ý nghĩa này đã trở thành điểm sáng trong truyền thống văn hóa của Công ty, thể hiện trách nhiệm của Công ty trong việc cùng phối hợp tham gia tích cực phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Năm 2024 Công ty đã ủng hộ công tác an sinh xã hội với số tiền là 7.726 triệu đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình chung

Năm 2024 là năm chịu sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố có diễn biến phức tạp như: diễn biến tình hình chính trị tại các khu vực trên thế giới làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế xã hội của nhiều quốc gia, tiếp tục làm cho giá cả và nguồn cung các loại nguyên liệu dùng trong sản xuất phân bón biến động phức tạp, khó lường và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu: thiên tai, bão (bão số 3 Yagi,...), lũ, lụt,...diễn ra với mật độ nhiều hơn, sức tàn phá mãnh liệt hơn gây ra những thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản đối với nhiều địa phương Bắc Bộ và nền kinh tế; ảnh hưởng lớn đến tình hình tiêu thụ phân bón của Công ty.

Tình trạng thiếu và chất lượng suy giảm của quặng apatit cho sản xuất supe lân dẫn đến phải giảm sản lượng sản xuất ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Sản phẩm của Công ty vẫn giữ vững được thương hiệu, đa dạng về chủng loại, đầu tư nghiên cứu đưa ra thị trường các sản phẩm mới, duy trì và nâng cao

chất lượng, được người tiêu dùng tín nhiệm.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

- Giá trị sản công nghiệp theo giá thực tế: 3.380,2 tỷ đồng, bằng 101,5% so với kế hoạch năm, giảm 4,4% so với cùng kỳ. Với tổng sản lượng phân bón sản xuất đạt 823.929,9 tấn, bằng 100,5% so với kế hoạch năm, tăng 3,6% so với cùng kỳ.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2024 là: 3.599,9 tỷ đồng, bằng 105,9% so với kế hoạch năm, bằng 100,9% so với cùng kỳ. Với tổng sản lượng phân bón tiêu thụ đạt 603.230,0 tấn, bằng 97,3% so với kế hoạch năm, tăng 2,9% so với cùng kỳ.

Các sản phẩm hóa chất khác như: phèn đơn, phèn kép, natri bisunfit, Natri florua,... Công ty sản xuất và cung ứng đủ cho nhu cầu khách hàng.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 216,19 tỷ đồng, bằng 158,9% kế hoạch năm, tăng 16% so với cùng kỳ.

- Số đã nộp Ngân sách nhà nước: đạt 85,89 tỷ đồng, bằng 170% so với kế hoạch năm, tăng 136% so với cùng kỳ.

- Tổng số lao động bình quân năm là 1.837 người, thu nhập bình quân của người lao động 17,25 triệu đồng/tháng. Công ty tiếp tục bố trí sắp xếp lao động tại các vị trí làm việc hợp lý, tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực, nâng cao năng suất lao động.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Tình hình tài sản của Công ty năm 2023 – 2024

TÀI SẢN	31/12/2023 (VND)	31/12/2024 (VND)	So sánh %
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.049.009.043.386	2.271.310.188.354	110,8
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	22.645.161.919	21.620.022.703	95,5
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	710.000.000.000	815.000.000.000	114,8
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	274.906.017.959	95.247.805.687	34,6
IV. Hàng tồn kho	1.037.752.285.779	1.335.844.035.666	128,7
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.705.577.729	3.598.324.298	97,1
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	311.480.646.724	371.438.988.753	119,2
I. Các khoản phải thu dài hạn			
II. Tài sản cố định	284.995.807.637	329.666.900.399	115,7
III. Bất động sản đầu tư			

TÀI SẢN	31/12/2023 (VND)	31/12/2024 (VND)	So sánh %
IV. Tài sản dở dang dài hạn	12.880.494.473	23.078.816.119	179,2
V. Đầu tư tài chính dài hạn	6.844.000.000	6.844.000.000	100,0
VI. Tài sản dài hạn khác	6.760.344.614	11.849.272.235	175,3
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.360.489.690.110	2.642.749.177.107	112,0

2.2. Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2023-2024

C. NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2023 (VND)	31/12/2024 (VND)	So sánh %
I. Nợ ngắn hạn	938.780.453.193	1.181.252.695.309	125,8
1. Phải trả người bán ngắn hạn	277.713.412.623	265.261.443.415	95,5
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.005.620.610	11.465.311.004	1140,1
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	33.341.052.512	15.302.098.534	45,9
4. Phải trả người lao động	156.930.094.460	116.365.775.501	74,2
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	39.062.875.952	26.302.448.484	67,3
6. Các khoản phải trả ngắn hạn khác	24.470.990.317	20.925.234.161	85,5
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn khác	399.660.802.264	715.769.216.303	179,1
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn			
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.595.604.455	9.861.167.907	149,5
II. Nợ dài hạn			
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn khác			
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	938.780.453.193	1.181.252.695.309	125,8

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện lại các Nội quy, Quy chế quản lý phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm. Kiểm soát chặt chẽ các loại chi phí, chống lãng phí, thất thoát các nguồn lực của Công ty.

Công ty có các chính sách để thu hút tuyển dụng nguồn lao động chất lượng cao, có năng lực, trình độ chuyên môn đào tạo, giỏi tay nghề thuộc các lĩnh vực Công ty đang cần, đồng thời nghiên cứu tìm các giải pháp để đánh giá được khả năng và kết quả làm việc của từng cán bộ nhân viên; phân bổ, luân chuyển, điều động một số vị trí công việc để phù hợp với tình hình yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu để có thể thực hiện việc sáp nhập, hợp nhất một số phòng ban, đơn vị có chức năng tương đồng nhằm giảm đầu mối quản lý, tinh giảm lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công việc hiện nay.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiều chính sách trong việc nâng cao hoạt động giám sát, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên; nâng cao tay nghề lao động,... tùy theo vị trí mà nhân viên đảm nhận.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Là một Doanh nghiệp chuyên sản xuất, cung ứng phân bón và hóa chất lớn tại Việt Nam, sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

Nghiên cứu phát triển và đa dạng hóa đủ các sản phẩm, bộ sản phẩm (vô cơ, hữu cơ khoáng, phân bón có chứa vi sinh vật...) phù hợp nhu cầu, thị hiếu của thị trường trong tương lai. Các sản phẩm hóa chất đáp ứng và phù hợp với nhu cầu cho các ngành sản xuất công nghiệp của nền kinh tế quốc dân.

Củng cố và nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ số tiên tiến, hiện đại trong khu vực, tiến tới tiếp cận gần hơn với các nước tiên tiến hiện đại ngoài khu vực.

Đầu tư đổi mới không ngừng về công nghệ kỹ thuật sản xuất, gia tăng các giá trị và thương hiệu của Công ty. Phân đầu trở thành doanh nghiệp sản xuất phân bón, hóa chất có sản phẩm xuất khẩu ra thị trường nước ngoài với khối lượng lớn.

Cải thiện chất lượng sản phẩm đảm bảo an toàn cho sức khỏe và thân thiện với môi trường đáp ứng nền công nghiệp xanh. Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm nhằm đa dạng hóa sản phẩm, phát triển thương hiệu Công ty.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã, đang và tiếp tục triển khai, áp dụng nhiều giải pháp nhằm giảm khí thải gây hiệu ứng nhà kính, ứng phó với hiện tượng biến đổi khí hậu: Trồng nhiều cây xanh, tham gia các Hội thảo liên quan đến công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, đầu tư thi công dự án cải tạo và xây dựng hệ thống cung cấp nước sản xuất và xử lý tuần hoàn nước thải,... Công ty đã và đang triển khai các hoạt động và giải pháp xử lý đồng bộ liên quan đến môi trường một cách có hiệu quả nhằm đảm bảo các chỉ tiêu đánh giá tác động

đến môi trường theo quy định: Nước sản xuất theo quy trình tuần hoàn; Xử lý Axit H_2SiF_6 của dây chuyền sản xuất Supe Phốt phát; Đại tu các dây chuyền Axit đảm bảo đạt tiêu chuẩn khí thải theo quy định của Nhà nước. Việc tiến hành xử lý đồng bộ nước thải, khí thải trong Công ty đã được kiểm soát thành công, không có nước thải ra Sông Hồng và hàm lượng khí thải SO_2 đã nhỏ hơn giới hạn cho phép.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Người lao động tại Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao được đảm bảo mức thu nhập ổn định, phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang bị thiết bị làm việc đầy đủ, hiện đại, được đóng các loại bảo hiểm đầy đủ, được hưởng một số chế độ có lợi cao hơn luật. Hàng năm, Công ty vẫn trích quỹ khen thưởng phúc lợi, kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc.

Công tác đời sống xã hội, phong trào công nhân viên chức có sự tiến bộ mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, lao động sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Công tác đào tạo, nâng cao trình độ, tạo môi trường làm việc thân thiện, thúc đẩy động lực phát huy tính năng động sáng tạo của người lao động. Phát huy tinh thần sáng tạo, sáng kiến tiết kiệm, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Là nhà sản xuất kinh doanh phân bón lớn tại Việt Nam với bề dày kinh nghiệm, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao luôn sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng tốt, đủ về khối lượng, đúng về hàm lượng dinh dưỡng đã đăng ký và công bố trên bao bì sản phẩm. Để giúp người nông dân mua được phân bón Lâm Thao và có cách phân biệt phân bón thật, phân bón giả, phân bón kém chất lượng, Công ty đã xây dựng hệ thống các Nhà phân phối sản phẩm khu vực trên toàn quốc. Tổ chức các buổi hội thảo hướng dẫn bà con cách thức bón phân khoa học, hiệu quả, phân biệt phân bón thật, phân bón giả, phân bón kém chất lượng.

Hưởng ứng tích cực các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ tặng quà người nghèo, ủng hộ 02 ngày lương thu nhập, hiến máu tình nguyện hàng năm, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng... Thông qua các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện đã góp phần tích cực vào chương trình xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới tại địa phương, nâng cao vai trò, vị thế của Công ty đối với nhân dân trong và ngoài tỉnh, được nhân dân địa phương đồng tình, ủng hộ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty. Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã có 06 cuộc họp trực tiếp, ngoài ra còn tổ chức xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị công ty bằng văn bản kịp thời để ban hành các Nghị quyết, quyết định.

Tất cả các nội dung thảo luận, xin ý kiến bao gồm nhiều lĩnh vực và đều thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị công ty, các thành viên Hội đồng quản trị công ty đều tích cực trao đổi, tham gia đóng góp các ý kiến, cuộc họp luôn có sự hiện diện của Ban kiểm soát. Tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị công ty đều được ban hành các Nghị quyết đảm bảo kịp thời theo đúng quy định và mang lại hiệu quả trên mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, định hướng và giám sát hoạt động của Ban Điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty và thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đồng thời xem xét các ý kiến của Ban kiểm soát để tăng cường hiệu quả công tác quản trị, giúp Ban điều hành bám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội cổ đông thông qua, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính và tuân thủ pháp luật.

Các lĩnh vực công tác như: Đầu tư xây dựng; dây chuyền thiết bị; kỹ thuật công nghệ; sản phẩm; sản xuất; tài chính; mua sắm vật tư nguyên liệu; môi trường; an toàn lao động, tiền lương... đều được chú trọng và quan tâm đúng mức đáp ứng yêu cầu công việc từng thời điểm.

Công tác cán bộ luôn được HĐQT đặc biệt quan tâm. HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển kịp thời đối với các cán bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quản lý; thực hiện đúng quy trình đối với công tác cán bộ (bổ nhiệm 01 Phó TGD).

Trong năm 2024, Công ty đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện điều chỉnh các chính sách, nhất là về bán hàng, nghiên cứu phát triển các sản phẩm, bộ sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu chuyển đổi từ sử dụng phân bón vô cơ sang hữu cơ và các xu hướng của nền công nghiệp xanh thân thiện với môi trường; tăng cường biện pháp quản lý và điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong SXKD. Song song với sự điều chỉnh cơ chế bán hàng, tiếp thị quảng bá sản phẩm, Công ty vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, quản lý tốt công tác định mức sản xuất, định mức tồn kho nguyên nhiên vật liệu, tiết giảm mọi chi phí, tạo công ăn việc làm cho người lao động và đảm bảo công tác an toàn về người, tài sản và môi trường, vệ

sinh lao động.

Hội đồng Quản trị ghi nhận và biểu dương Ban điều hành Công ty đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, đưa ra những giải pháp căn cơ hơn để ổn định và đưa Công ty phát triển.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2025

3.1. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế: 3.489 tỷ đồng;
- Doanh thu bán hàng và CCDV: 3.545 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 205 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: 63,431 tỷ đồng;
- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: 124,141 tỷ đồng.
- Đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động với mức thu nhập ổn định.

3.2. Chiến lược phát triển chung

Với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty tiếp tục cải tiến sản phẩm, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng nhằm đảm bảo lợi ích cho các bên.

Ưu tiên tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm phân bón Lâm Thao, đặc biệt làm tốt công tác thị trường đối với các dòng sản phẩm mới; Tập trung đẩy mạnh bộ sản phẩm vi sinh thâm nhập vào thị trường để bà con nông dân tin dùng, cùng với các sản phẩm phân bón truyền thống của Công ty đạt hiệu quả.

Củng cố và phát triển thương hiệu Công ty thông qua các kênh, các đơn vị truyền thông, thông tin đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hệ thống khách hàng cung ứng tiêu thụ của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, tăng cường sự hỗ trợ của các nhà khoa học, các chuyên gia, thường xuyên nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào thực tế sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm và có sự thích nghi với xu thế của thị trường.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách bán hàng của Công ty linh hoạt, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn về tiêu thụ sản phẩm ở từng thời điểm cho khách hàng, trên cơ sở đảm bảo hiệu quả đối với cả ba bên (nhà sản xuất, nhà cung ứng và người tiêu dùng). Đồng thời, tiếp tục có những chế tài mạnh mẽ hơn đối với các vi phạm về quản lý và bảo vệ sản phẩm (đặc biệt là bảo vệ Tem thông minh có gắn mã QR-Code của Công ty) cũng như vi phạm về vùng tiêu thụ để khách hàng yên tâm phân phối sản phẩm của Công ty đến tay bà con nông dân.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy định, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Tăng cường công tác quản trị kinh doanh và quản lý công nợ nhằm gia tăng hiệu quả kinh doanh.

3.3. Các giải pháp

Năm 2025, Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ tiếp tục chỉ đạo, phát huy những thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời khắc phục những khó khăn, tồn tại để đáp ứng kịp thời với yêu cầu và xu thế của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

a) Về sản xuất kinh doanh và thị trường

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, bảo vệ con người và tài sản.

Áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật ở các dây chuyền sản xuất..., tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu, chú trọng chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã bao bì, quản lý sửa chữa hiệu quả. Đẩy nhanh việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất để giải phóng sức lao động.

Tăng cường công tác dự báo về thị trường để có kế hoạch dự trữ hợp lý, giảm bớt tồn kho, giảm ứ đọng vốn, sản xuất đảm bảo chân hàng cho thị trường.

Đẩy mạnh các hoạt động marketing và đầu tư mở rộng thị trường để tích cực quảng bá thương hiệu nhằm đẩy mạnh nhận diện thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển thị trường.

Đẩy mạnh phát triển các mặt hàng chủ lực và có hiệu quả cao. Nắm bắt nhu cầu thị trường để có hướng phát triển sản phẩm mới. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, triển lãm, hội chợ, hội thảo, giới thiệu sản phẩm để đưa hình ảnh và thương hiệu Công ty đến người tiêu dùng và các đối tác, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Hoàn thiện chính sách bán hàng phù hợp, phát triển hệ thống bán hàng và mạng lưới phân phối thật chuyên nghiệp. Tìm đối tác nước ngoài cũng như trong nước để hợp tác sản xuất và kinh doanh các mặt hàng do Công ty sản xuất và xuất khẩu.

Định vị thương hiệu Supe Lâm Thao ở bậc cao hơn và tăng vị trí cũng như giá trị vô hình của một số sản phẩm trong so sánh giá trên thị trường.

b) Về nhân sự, đào tạo nguồn nhân lực

Hội đồng quản trị đã có kế hoạch chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, bổ nhiệm các cán bộ có năng lực phù hợp với công việc sản xuất, kinh doanh, có trình độ quản lý để hỗ trợ tốt hơn cho Tổng giám đốc và Ban điều hành, đáp ứng được yêu cầu của phát triển của Công ty trong thời gian tới.

Chú trọng, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ nhân

sự chất lượng cao thuộc các ngành nghề Công ty đang cần, đang thiếu nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn và thúc đẩy sự phát triển của Công ty. Công tác nhân sự luôn là một trong những chính sách được duy trì và ưu tiên hàng đầu trong suốt cả nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng quản trị.

Cải tiến để ngày càng hoàn thiện hệ thống thang bảng lương, thưởng, áp dụng phương thức trả lương, thưởng theo cơ chế khoán để tạo chủ động cho các bộ phận và kích thích phát triển công ty.

Đảm bảo về nâng cao chất lượng trong công tác đào tạo, cân đối giữa đào tạo cơ bản với đào tạo chuyên đề cụ thể, gắn đào tạo với sử dụng/ứng dụng.

c) Về đầu tư phát triển

Thực hiện triển khai tốt các chương trình đầu tư xây dựng: Chú trọng triển khai thực hiện dự án SOP; đầu tư phát triển khoa học công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty; đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (an toàn vốn, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống cháy nổ...); thực hiện cơ giới hóa bốc xếp, vận chuyển nguyên liệu, sản phẩm giúp tiết giảm thời gian và sức lao động; triển khai xây dựng vườn thực nghiệm; xây mới trạm bán hàng...

d) Về công tác tài chính

Định kỳ phân tích giá thành, định mức tiêu hao nguyên vật liệu để quản lý chặt các khoản chi phí trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp sát thực tế. Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả và minh bạch.

e) Công tác quan hệ cổ đông và các phong trào thi đua trong lao động sản xuất

Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và từng bước nâng cao hình ảnh, giá trị thương hiệu của Công ty.

Phát động và lan tỏa những thông điệp mạnh mẽ về đổi mới tới toàn diện tới toàn thể cán bộ, người lao động Công ty để nâng cao tinh thần, ý thức tập thể, đoàn kết lao động sáng tạo, đưa Công ty tiến về phía trước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cá nhân	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch HĐQT	0,00222%	0	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cá nhân	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác	Ghi chú
2	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	0%	0	
4	Ông Trần Đại Nghĩa	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc	0,00014%	0	
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên độc lập HĐQT	0%	0	
6	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên HĐQT	0%	0	

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2024

Các Quyết nghị, Quyết định của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/QĐ-SPLT (*)	03/01/2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: “Mua sắm, chế tạo, lắp đặt Hệ thống xử lý khí thải - Dây chuyền Axít 1”.	100%
2	03/QĐ- SPLT (*)	09/01/2024	1. Cho phép Hội đồng bán thanh lý vật tư tồn kho chậm luân chuyển của Công ty tiếp tục xử lý vật tư công cụ của dây chuyền Axít 3 cùng với vật tư tồn kho chậm luân chuyển của các đơn vị khác trong toàn Công ty (Thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-SPLT ngày 30 tháng 8 năm 2023). 2. Thanh lý 50 tài sản cố định thuộc dây chuyền Axít 3 - Xí nghiệp Axít, Giá trị dự kiến thu hồi: 4.728.324.000 đồng.	100%
3	04/QĐ- SPLT (*)	09/01/2024	Cử ông Trần Đại Nghĩa - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty đi công tác ngắn hạn tại Đài Loan từ ngày 16/01/2024 đến ngày 19/01/2024.	100%
4	05/QĐ- SPLT (*)	10/01/2024	Điều chỉnh nội dung gói thầu “Giám sát thi công công trình” tại Quyết định số 78/QĐ-SPLT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.	100%
5	06/QĐ- SPLT (*)	11/01/2024	1. Ban hành định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu cho một số sản phẩm chính năm 2024 của Công ty 2. Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký ban hành các định mức sản xuất NPK các loại, Hữu cơ khoáng, Supe lân vi sinh, Hữu cơ khoáng vi sinh, NPK vi sinh và các sản phẩm phụ khác như: Sunfit, Bisunfit, NaF, Na ₂ SiF ₆ , phụ gia sản xuất NPK.... năm 2024.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	08/NQ- SPLT (*)	16/01/2024	Chấp thuận trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho của những vật tư chậm luân chuyển không có nhu cầu sử dụng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2023 là 25.819.804.988 đồng.	100%
7	09/QĐ- SPLT (*)	23/01/2024	Phê duyệt chi phí sửa chữa tài sản cố định năm 2024 của Công ty CP Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao với giá trị 150.000.000.000 đồng. Trong đó: - Chi phí sửa chữa lớn: 65.000.000.000 đồng. - Chi phí sửa chữa TX: 85.000.000.000 đồng.	100%
8	10/QĐ- SPLT (*)	29/01/2024	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Đầu tư xây dựng kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty”.	100%
9	11/QĐ- SPLT (*)	30/01/2024	Phê duyệt hạn mức vay vốn ngắn hạn của Công ty năm 2024 với số dư tại mọi thời điểm không quá 1.000, tỷ đồng. Trong quá trình thực hiện nếu số dư vay vốn tại mọi thời điểm vượt quá 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đề nghị Tổng giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét. Hội đồng quản trị nhất trí ủy quyền cho Tổng giám đốc ký Hợp đồng hạn mức tín dụng với các Ngân hàng để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.	100%
10	12/QĐ- SPLT (*)	02/02/2024	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao như sau: 1. Quỹ tiền lương người lao động: 320.000 triệu đồng. 2. Quỹ tiền lương người quản lý: 3.255 triệu đồng.	100%
11	13/NQ- SPLT	05/02/2024	Phê duyệt kế hoạch và công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2024	100%
12	19/NQ-SPLT (*)	19/02/2024	Chấp thuận điều chỉnh giá gói thầu “Xây dựng nhà kho nguyên liệu và sản phẩm” Dự án đầu tư xây dựng kho chứa nguyên liệu sản phẩm tại Công ty (tại Quyết định số 10/QĐ-SPLT ngày 29/01/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng kho chứa nguyên liệu sản phẩm tại Công ty.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	26/NQ-SPLT	21/02/2024	<p>1. Ghi nhận các nội dung Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và Quý I năm 2024 (tại Văn bản báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị ngày 20 tháng 02 năm 2024).</p> <p>2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán tại Tờ trình số 23/TTr-TCKT ngày 20 tháng 02 năm 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 tại Tờ trình số 24/TTr-TCKT ngày 20 ngày 02 năm 2024.</p> <p>3. Thông qua các nội dung tại Tờ trình số 22/TTr-TCKT ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.</p> <p>Yêu cầu Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị liên quan hoàn chỉnh hồ sơ, thực hiện báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định tại Thông báo kết quả kiểm toán số 53/TB-KTNN ngày 08 tháng 01 năm 2024.</p> <p>4. Thống nhất các nội dung tại Tờ trình số 184/TTr-SPLT- CĐĐT ngày 20 tháng 02 năm 2024 về phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa đối với các hạng mục công trình Vườn thực nghiệm, Trạm bán hàng, Hồ tuần hoàn.</p> <p>5. Ghi nhận các nội dung Báo cáo số 25/BC-SPLT-CĐĐT ngày 19 tháng 02 năm 2024 về triển khai công tác đầu tư xây dựng năm 2024.</p> <p>6. Thống nhất các nội dung tại Tờ trình số 158/TTr-TCLĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 về kế hoạch và công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty theo đúng luật định.</p>	100%
14	27/NQ- SPLT (*)	26/02/2024	Điều chỉnh Quyết định số 03/QĐ-SPLT ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty	100%
15	28/NQ-SPLT (*)	26/02/2024	Phê duyệt Danh sách 14 nhà cung cấp vật tư, nguyên nhiên liệu năm 2024 của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	30/NQ-SPLT (*)	05/03/2024	Quy định Hệ số trách nhiệm công việc nội bộ (K _{TN}) đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý chuyên trách thuộc các Ban tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Công ty.	100%
17	31/NQ-SPLT (*)	08/03/2024	Cử các ông có tên sau tham gia Đoàn cán bộ đi công tác ngắn hạn tại Đài Loan: 1- Ông Phạm Thanh Tùng - TGD - Trưởng Đoàn 2- Ông Nguyễn Quốc Anh - Chủ tịch HĐQT 3- Ông Lê Hồng Thắng - Kế toán trưởng * Thời gian đi từ 27/3/2024 ÷ 31/3/2024	100%
18	33/NQ-SPLT (*)	12/03/2024	Hủy thầu Gói thầu: “Xây dựng Nhà kho nguyên liệu và sản phẩm” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng Kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty” do không có E-HSDT đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo mục a khoản 1 Điều 17 - Hủy thầu - Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 [giá dự thầu của Nhà thầu là 10.238.201.612 đồng cao hơn (vượt) giá dự toán gói thầu đã được phê duyệt (9.229.821.000 đồng)]. * Giao Bên mời thầu tổ chức đấu thầu lại theo đúng quy định.	100%
19	37/NQ-SPLT (*)	27/03/2024	Ban hành định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu cho một số sản phẩm chính để áp dụng quản lý trong sản xuất của Công ty từ ngày 01 tháng 3 năm 2024 và Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký ban hành các định mức sản xuất NPK các loại, Hữu cơ khoáng, Supe lân vi sinh, Hữu cơ khoáng vi sinh, lân tecmo, NPK vi sinh và các sản phẩm phụ khác như: Sunfit, Bisunfit, NaF, Na ₂ SiF ₆ , phụ gia sản xuất NPK, v.v. từ ngày 01 tháng 03 năm 2024 cho đến khi có văn bản mới thay thế.	100%
20	38/NQ-SPLT (*)	27/03/2024	Phê duyệt phương án xử lý vật tư chậm luân chuyển tại Nghị quyết số 77/NQ-SPLT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty.	100%
21	39/NQ-SPLT (*)	27/03/2024	Phê duyệt phương án chuyển giao nguyên trạng mặt bằng, cơ sở vật chất, thiết bị, máy, tài sản... thuộc Hồ tuần hoàn và lao động vận hành, sửa chữa Hồ tuần hoàn từ Xí nghiệp Điện nước sang Xí nghiệp Axít quản lý và vận hành.	100%
22	40/NQ-SPLT	10/04/2024	1. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi nội dung mục 6 (số thứ tự 6, phần II trong bảng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024) tại Tờ trình số 36/TTr-HĐQT-LAS ngày 19/3/2024 về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			toán năm 2023; phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty 2. Thông qua các tài liệu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.	
23	47/NQ-SPLT (*)	25/04/2024	Cử ông Quán Viết Bính - Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1966 - Trình độ: Thạc sỹ hóa vô cơ; Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Công ty Supe) làm Người đại diện phần vốn của Công ty Supe tại Công ty CP Bao bì và Thương Mại Lâm Thao (Công ty Bao bì) (đại diện 10% vốn điều lệ Công ty Bao bì) để thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Công ty Supe đối với phần vốn của Công ty đầu tư tại Công ty Bao bì.	100%
24	48/NQ-SPLT (*)	25/04/2024	Quyết định ông Vũ Xuân Hồng - Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1963 - Trình độ: Kỹ sư hóa vô cơ - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao thôi là Người đại diện phần vốn của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao tại Công ty CP Bao bì và Thương Mại Lâm Thao (đại diện 10% Vốn Điều lệ của Công ty CP Bao bì và Thương Mại Lâm Thao) kể từ ngày 25 tháng 04 năm 2024.	100%
25	50/NQ-SPLT (*)	25/04/2024	Thông qua đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về việc điều động ông Chu Quang Tuyến - Sinh ngày 15 tháng 09 năm 1969, trình độ chuyên môn đào tạo: Kỹ sư hóa vô cơ, hiện đang là Giám đốc Xí nghiệp Supe 2 đến nhận nhiệm vụ Giám đốc Xí nghiệp Supe 1.	100%
26	51/NQ- SPLT	25/04/2024	Phê duyệt chủ trương cho thực hiện quy trình bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc Công ty (Dự kiến phân công Phó Tổng giám đốc Công ty khi được bổ nhiệm: Phó Tổng giám đốc phụ trách công tác tiêu thụ).	100%
27	55/QĐ-SPLT (*)	13/05/2024	Quyết định thanh lý 08 tài sản cố định tại Xí nghiệp Axit Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.	100%
28	56/QĐ-SPLT (*)	13/05/2024	Quyết định thanh lý 02 tài sản cố định tại Xí nghiệp NPK3 Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.	100%
29	59/NQ-SPLT (*)	14/05/2024	Chấp thuận phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Xây dựng Nhà kho nguyên liệu và sản phẩm" thuộc Dự án "Đầu tư xây dựng Kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty".	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
30	60/NQ-SPLT (*)	14/05/2024	Chấp thuận triển khai thực hiện dự án “Đầu tư mua sắm xe cứu thương và xe cứu hỏa”.	100%
31	63/NQ-SPLT (*)	22/05/2024	Ban hành quyết định về chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, Kiểm soát viên không chuyên trách làm việc tại Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao.	100%
32	66/NQ-SPLT (*)	24/05/2024	Thông qua chủ trương dừng hoạt động và thanh lý tài sản đối với bộ phận nghiên cứu thuộc Xí nghiệp Supe 1 để thu hồi vốn và giải phóng mặt bằng theo quy định.	100%
33	72/NQ-SPLT (*)	30/05/2024	Phê duyệt Danh sách bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2021 - 2026 và giai đoạn 2026-2031.	100%
34	82/NQ-SPLT (*)	27/05/2024	Thông qua nội dung Dự thảo Quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, HĐQT, TGD Công ty	100%
35	30/QC-SPLT (*)	27/05/2024	Quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.	100%
36	74/QĐ-SPLT (*)	11/06/2024	Thanh lý các tài sản cố định thuộc Xí nghiệp Supe 1 để thu hồi một phần vốn và giải phóng mặt bằng sử dụng cho sản xuất.	100%
37	76/NQ-SPLT (*)	18/06/2024	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE). Địa chỉ: Tầng 11, Tòa nhà Sông Đà, số 165, đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thực hiện kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.	100%
38	77/NQ-SPLT (*)	18/06/2024	Chấp thuận Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu “Mua sắm xe cứu thương và xe cứu hỏa” thuộc Dự án “Đầu tư mua sắm xe cứu thương và xe cứu hỏa”.	100%
39	78/QĐ-SPLT (*)	21/06/2024	Cử ông Phạm Thanh Tùng - Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại Công ty, Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao tham gia Hội nghị tại Trung Quốc từ ngày 25 tháng 06 năm 2024 đến ngày 28 tháng 06 năm 2024.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
40	83/QĐ-SPLT (*)	26/06/2024	Ban hành định mức tiêu hao Nguyên - Nhiên - Vật liệu để áp dụng trong sản xuất Supe lân của Công ty từ ngày 01 tháng 6 năm 2024.	100%
41	85/QĐ-SPLT (*)	08/07/2024	Cử các ông có tên sau tham gia Đoàn cán bộ đi công tác ngắn hạn tại Mỹ: 1- Ông Phạm Thanh Tùng - TGD 2- Ông Lê Hồng Thắng - Kế toán trưởng * Thời gian đi từ 31/8/2024 ÷ 09/9/2024	100%
42	86/QĐ-SPLT (*)	08/07/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện và cơ cấu tổng mức đầu tư tại QĐ số 67 ngày 21/8/2023 phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án đầu tư xây dựng kho chứa nguyên liệu sản phẩm tại Công ty	100%
43	87/QĐ-SPLT (*)	08/07/2024	Quyết định về việc Thông qua “Phương án bình chọn NLD tiêu biểu giai đoạn 2023-2024 để Công ty khen thưởng”.	100%
44	90/QĐ-SPLT (*)	15/07/2024	Quyết định về việc cử cán bộ có tên sau đi công tác tại Indonesia từ 19/9-23/9/2024: Ông Phạm Thanh Tùng- TGD Công ty, ông Vũ Xuân Hồng - PTGD Công ty, ông Đỗ Văn Tạo - Trưởng Ban kiểm soát Công ty.	100%
45	92/NQ-SPLT	11/07/2024	NQ+Biên bản họp HĐQT họp ngày 11/7/2024	100%
46	94/NQ-SPLT	17/07/2024	NQ+Biên bản họp HĐQT họp ngày 17/7/2024	100%
47	95/QĐ-SPLT	17/07/2024	Quyết định về việc Ban hành Quy chế quản lý mua bán vật tư của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
48	96/NQ-SPLT	17/07/2024	Thông qua danh sách các đơn vị có hợp đồng, giao dịch ký giữa Công ty với người có liên quan của Công ty	100%
49	94a/QĐ-SPLT	17/07/2024	Quyết định về việc phê duyệt chi phí sửa chữa lớn TSCĐ năm 2024 của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
50	98/QĐ-SPLT (*)	24/07/2024	Quyết định về việc ban hành Bảng định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu dùng trong sản xuất Supe lân có bổ sung MAP của Công ty từ ngày 15/7/2024	100%
51	102/NQ-SPLT (*)	31/7/2024	1. NQ chấp thuận ông Nguyễn Quốc An thôi giữ chức vụ Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/8/2024. 2. Cử ông Nguyễn Việt Hưng làm thành viên Tổ thư ký giữ chức vụ Tổ trưởng Tổ thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/8/2024.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
52	103/NQ-SPLT (*)	31/7/2024	Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Hưng giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Tổ trưởng Tổ thư ký từ 01/8/2024.	100%
53	110/NQ-SPLT (*)	20/08/2024	NQ thông qua chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2023 và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền trả cổ tức	100%
54	116/NQ-SPLT (*)	20/08/2024	Quyết định phê duyệt Dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm”	100%
55	117/NQ-SPLT (*)	20/08/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm”	100%
56	118/NQ-SPLT	29/08/2024	NQ phiên họp HĐQT ngày 29/8/2024	100%
57	123/QĐ-SPLT	29/08/2024	Quyết định bổ nhiệm có thời hạn ông Nguyễn Quốc An hiện là Chánh Văn phòng Công ty đảm nhận nhiệm vụ Phó TGD Công ty kể từ ngày 01/9/2024	100%
58	122/QĐ-SPLT (*)	30/08/2024	Cử các ông có tên sau tham gia Đoàn cán bộ đi công tác nước ngoài: 1- Ông Nguyễn Quốc Anh – Chủ tịch HĐQT 2- Ông Trần Đại Nghĩa – TV HĐQT - PTGD	100%
59	124/QĐ-SPLT (*)	10/09/2024	Quyết định cử ông Nguyễn Quốc An - Phó TGD Công ty đi công tác ngắn hạn tại Indonexia từ 19/9/2024 – 23/9/2024	100%
60	114/NQ-SPLT (*)	16/09/2024	NQ thông qua ban hành nội dung dự thảo Quy chế quản lý hoạt động Đầu tư XDCB của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
61	115/NQ-SPLT (*)	16/09/2024	Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động Đầu tư XDCB của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
62	125/NQ-SPLT (*)	20/09/2024	NQ thông qua ban hành nội dung dự thảo Quy chế quản lý tiền gửi tại các tổ chức tín dụng của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
63	125/NQ-SPLT (*)	20/9/2024	Thông qua nội dung dự thảo “Quy chế quản lý tiền gửi tại các tổ chức tín dụng của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
64	126/QĐ-SPLT (*)	20/9/2024	Quyết định ban hành “Quy chế quản lý tiền gửi tại các tổ chức tín dụng của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
65	127/QĐ-SPLT (*)	30/9/2024	Quyết định về việc phê duyệt Dự án cải tạo Hồ tuần hoàn.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
66	128/QĐ-SPLT (*)	30/9/2024	Quyết định về việc ban hành Bảng định mức tiêu hao Nguyên nhiên vật liệu áp dụng trong sản xuất Supe lân của Công ty từ ngày 01/9/2024	100%
67	128/QĐ-SPLT (*)	30/09/2024	QĐ ban hành bảng định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu áp dụng trong sản xuất Supe lân của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
68	129/QĐ-SPLT (*)	03/10/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án cải tạo Hồ tuần hoàn	100%
69	132/QĐ- SPLT (*)	11/10/2024	Cử các ông có tên sau tham gia Đoàn cán bộ đi công tác ngắn hạn tại Trung Quốc: 1- Ông Phạm Thanh Tùng - TGD 2- Ông Lê Hồng Thắng - Kế toán trưởng * Thời gian đi từ 23/10/2024 ÷ 27/10/2024	100%
70	131/QĐ-SPLT (*)	14/10/2024	Quyết định về việc phê Dự án Xây dựng khu bán hàng, giới thiệu sản phẩm	100%
71	133/NQ-SPLT	17/10/2024	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2024, 9 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch quý IV/2024 theo nội dung tại văn bản báo cáo ngày 14/10/2024 của Tổng giám đốc Công ty. 2. Thông qua Báo cáo tài chính Quý III/2024 tại Văn bản Tổng giám đốc Công ty ký ngày 17 tháng 10 năm 2024. 3. Ghi nhận các nội dung báo cáo về công tác đầu tư xây dựng, tiến độ thực hiện các dự án và báo cáo quyết toán hợp đồng PMC, quyết toán dự án Axit 300.000 tấn/năm. 4. Nhất trí thông qua phương án giao định biên và phân phối tiền lương cho người lao động các phòng ban thuộc khối gián tiếp Công ty (theo nội dung tờ trình số 1362/TTr-SPLT-TCLĐ ngày 14/10/2024 của Tổng giám đốc Công ty)	100%
72	134/QĐ- SPLT	17/10/2024	Quyết định ban hành “Phương án định biên và phân phối tiền lương cho người lao động tại một số phòng ban thuộc khối gián tiếp Công ty”	100%
73	135/QĐ-SPLT (*)	21/10/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Xây dựng khu bán hàng, giới thiệu sản phẩm	100%
74	135/QĐ-SPLT (*)	21/10/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Xây dựng khu bán hàng, giới thiệu sản phẩm	100%
75	136/QĐ-SPLT (*)	29/10/2024	Quyết định về việc quyết toán Hợp đồng PMC dự án Axit	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
76	137/QĐ-SPLT (*)	01/11/2024	Quyết định về việc Thanh lý Tài sản cố định (02 ô tô con thuộc VP Công ty)	100%
77	138/QĐ-SPLT (*)	01/11/2024	Quyết định về việc Thanh lý Tài sản cố định (Trạm dịch vụ và cầu trục Supe 1)	100%
78	139/QĐ-SPLT (*)	06/11/2024	NQ về việc Thông qua nội dung Dự thảo Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến tiết kiệm của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
79	140/QĐ-SPLT (*)	06/11/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến tiết kiệm của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
80	141/QĐ-SPLT (*)	12/11/2024	Quyết định về việc Về việc phê duyệt phương án xử lý vật tư chậm luân chuyển tại Nghị quyết số 77/NQ-SPLT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của HĐQT Công ty	100%
81	142/QĐ-SPLT (*)	19/11/2024	Quyết định về việc xử lý tình huống mở thầu Gói thầu: Thiết kế, cung cấp hàng hoá và xây lắp Dây chuyền SX SOP công suất 20.000 tấn/năm (EPC) Dự án: Đầu tư xây dựng Dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm	100%
82	143/NQ-SPLT (*)	25/11/2024	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương thực hiện quyết toán Dự án Axit 300.000T/n.	100%
83	145/QĐ-SPLT (*)	29/11/2024	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Gói thầu: Thi công xây dựng cải tạo Hồ tuần hoà, Thuộc dự án: Cải tạo Hồ tuần hoàn	100%
84	146/QĐ-SPLT (*)	29/11/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm, kết hợp máy phát điện” (Dự án dừng triển khai thực hiện)	100%
85	144/NQ- SPLT (*)	26/11/2024	Nghị quyết về công tác cán bộ tháng 12/2024	100%
86	147/NQ- SPLT (*)	06/12/024	Nghị quyết về việc đồng ý cho Công ty được điều chuyển quỹ tiền lương thực hiện của năm để chuyển sang quỹ dự phòng tiền lương của năm sau liền kề sau khi đã chi trả đủ tiền lương 12 tháng trong năm cho cán bộ, người lao động Công ty. Quỹ tiền lương được điều chuyển tối đa bằng 17% quỹ tiền lương thực hiện trong năm và năm trong tổng số Quỹ tiền lương được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam phê duyệt	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
87	148/NQ- SPLT (*)	18/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua việc bổ nhiệm cán bộ và ghi nhận một số nội dung Tổng giám đốc báo cáo về công tác cán bộ	100%
88	149/NQ- SPLT (*)	19/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua nội dung dự thảo Quy chế chuyển xếp lương từ ngạch lương CV, KS lên ngạch lương CVC, KSC của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
89	150/NQ- SPLT (*)	19/12/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế chuyển xếp lương từ ngạch lương CV, KS lên ngạch lương CVC, KSC của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
90	151/NQ-SPLT (*)	19/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua Bộ Quy tắc bán hàng của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
91	152/NQ-SPLT (*)	19/12/2024	Quyết định về việc ban hành Bộ Quy tắc bán hàng của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%

Ghi chú: (*) là các Nghị quyết, Quyết định được xin ý kiến HĐQT bằng văn bản.

1.3. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty hiện nay đang có 01 thành viên độc lập HĐQT là bà Nguyễn Thị Thùy Dương. Trong năm 2024 vừa qua thành viên độc lập HĐQT đã tham gia tích cực trong công tác quản trị Công ty, đóng góp nhiều ý kiến trong công tác tài chính kế toán; SXKD; đầu tư xây dựng dự án, trang thiết bị; hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh góp phần từng bước ổn định và điều tiết phù hợp các hoạt động SXKD của Công ty.

1.4. Các Tiêu chuẩn thuộc Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Tổ Thư ký Công ty đã luôn thực hiện tốt công tác tham mưu giúp việc HĐQT trong việc tiếp nhận, xử lý các văn bản tài liệu, thông tin, trao đổi giải quyết các công việc giữa HĐQT và Ban điều hành và giữa HĐQT với Ban kiểm soát và giữa các cá nhân, bộ phận, đơn vị chức năng liên quan ... đáp ứng kịp thời, chất lượng các yêu cầu nhiệm vụ.

Tổ Thư ký chuẩn bị đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung chương trình, tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 theo đúng chỉ đạo của lãnh đạo Công ty và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Là đầu mối kết nối với các bộ phận, phòng ban chức năng trong Công ty cùng phối hợp hoàn thành các nhiệm vụ được giao, Tổ Thư ký đã lập chương trình, kế hoạch tổ chức các cuộc họp HĐQT theo sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế của từng nội dung cuộc họp, kịp thời giải quyết các vấn đề còn tồn đọng hay phát sinh mới của Công ty.

Tổ Thư ký thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Người phụ trách công bố thông tin của Công ty triển khai thực hiện tốt việc công bố các thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật, tham gia thực hiện tốt, hiệu quả trong công tác báo cáo quản trị và các báo cáo khác theo đúng quy định.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty; Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

- Công tác đào tạo kiến thức về quản trị công ty luôn luôn được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm tạo điều kiện hết mức. Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đều được đào tạo, cập nhật thường xuyên về các kiến thức về quản trị Công ty.

- Thành viên HĐQT, Tổ Thư ký đã tham gia các buổi đào tạo, hướng dẫn về công bố thông tin, kịp thời cập nhật những kiến thức mới để hỗ trợ, phục vụ đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Cơ cấu của Ban Kiểm soát và kiểm soát viên

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	0%	
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	0,01226%	
3	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	0%	

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty. Ban kiểm soát đã tổ chức họp, phân công nhiệm vụ và triển khai công việc liên quan đến việc lập và thực hiện kiểm tra, giám sát công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Cụ thể:

- Giám sát hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, các quy chế quyết định của Công ty do HĐQT ban hành. Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty;

- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, các Quyết định của Tổng giám đốc trong lĩnh vực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty;

Kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công bố các thông tin theo quy định; Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý và cả năm 2024; Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2024;

Kiểm soát theo chuyên đề: Thực hiện Kế hoạch kiểm soát năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao; Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (KTNN) liên quan đến các hoạt động quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2022 của Công ty.

Nội dung thực hiện :

Việc lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện kiến nghị của KTNN; việc chấp hành thời gian báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN.

- Kiểm tra tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán của KTNN tại Thông báo kết quả kiểm toán số 53/TB-KTNN ngày 08/01/2024.

Kết quả:

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện kiến nghị của KTNN

+ Tổng giám đốc Công ty đã chỉ đạo các Phòng chức năng, bộ phận, cá nhân liên quan thực hiện các kiến nghị của KTNN, báo cáo Hội đồng quản trị kết quả thực hiện.

+ Hội đồng quản trị Công ty đã có nghị quyết số: 26/NQ-SPLT ngày 21/02/2024 (Điều 3. Nghị quyết) về việc thông qua các nội dung tại tờ trình số: 22/TTr-TCKT ngày 20/02/2024 về việc thực hiện kiến nghị của KTNN.

+ Việc chấp hành thời gian báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN Công ty đã có văn bản số 144/SPLT-TCKT ngày 21/02/2024 gửi KTNN và Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc báo cáo thực hiện kiến nghị của KTNN theo thời gian yêu cầu tại Thông báo kết quả kiểm toán số 53/TB-KTNN ngày 08/01/2024.

- Kiểm tra tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán của KTNN tại Thông báo kết quả kiểm toán số 53/TB-KTNN ngày 08/01/2024

Công ty đã hạch toán các bút toán điều chỉnh theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước được hồi tố vào niên độ kế toán năm 2022 và các số liệu điều chỉnh được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2022. Các nội dung tại Thông báo kết quả kiểm toán số 53/TB-KTNN ngày 08/01/2024 Công ty đã nghiêm chỉnh thực hiện.

- Trong quá trình tham gia kiểm tra, giám sát; Ban Kiểm soát đã có nhận xét

đánh giá và kiến nghị tới HĐQT và Ban điều hành nhằm tránh rủi ro, giúp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

2.2.1. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Khó khăn:

Năm 2024, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn như: Tình hình chính trị trên thế giới biến động phức tạp, chiến tranh và các bất ổn trong quan hệ quốc tế, thiên tai bão lũ, nguồn cung quặng apatít thiếu và chất lượng suy giảm... đã tác động không tốt đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thuận lợi:

Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của các cấp các ngành từ Trung ương đến địa phương, của Tập đoàn Hoá chất Việt Nam và sự tin tưởng gắn bó của các bạn hàng. Cùng với đó Công ty đã chủ động đưa ra các giải pháp để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt. Thực hiện công tác mua sắm vật tư nguyên vật liệu hợp lý. Chủ động và quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, đảm bảo an toàn tài sản cũng như cân đối được dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, đảm bảo tốt chất lượng sản phẩm. Đầu tư nghiên cứu sản xuất đưa ra thị trường các dòng sản phẩm mới ... qua đó đã từng bước khắc phục khó khăn và giữ vững thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Với sự Quyết liệt và linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

2.2.2. Thẩm định báo cáo tài chính tổng hợp năm 2024

+ *Kết quả thẩm định báo cáo tài chính 2024.*

Qua công tác thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 (đã được kiểm toán). Ban kiểm soát nhận thấy; Công ty đã tuân thủ đúng các quy định trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2024. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và Thông tư số 53/2016TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014.

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của

Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ban Tổng giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

- Sau khi thẩm định, Ban kiểm soát thống nhất với kết quả báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán.

+ *Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024.*

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	3.599.953.347.991
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	168.674.268.388
3	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	6,4
4	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu	%	11,5
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	%	4,8
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.345

2.3. Kết quả giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành

2.3.1. Hội đồng quản trị Công ty

HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

- Hội đồng quản trị đã họp và ban hành các Quy chế, Quyết định phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty, phù hợp với yêu cầu quản trị và quản lý của Công ty.

- Nghị quyết Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty.

- Thể thức, nội dung các cuộc họp và các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả công tác năm 2024 như trong báo cáo của HĐQT.

2.3.2. Tổng giám đốc và Ban Điều hành

a) Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

+ *Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh*

- Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, song Tổng giám đốc và Ban điều hành đã có nhiều giải pháp chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của HĐQT, hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đồng thời đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động;

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024 (triệu đ)	Năm 2023 (triệu đ)	Tăng giảm	
				Số tiền (triệu đ)	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	3.465.765	3.440.291	25.474	0,7
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	31.694	14.399	17.295	120,1
3	Chi phí hoạt động tài chính	17.637	20.436	-2.799	-13,7
4	Chi phí bán hàng	186.515	159.500	27.015	16,9
5	Chi phí quản lý DN	246.560	210.303	36.257	17,2
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	216.185	186.315	29.870	16,0
7	Chi phí thuế TNDN	47.511	37.777	9.734	25,7
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	168.674	148.538	20.136	13,6

Như vậy qua số liệu của các chỉ tiêu tài chính cơ bản cho thấy, trong năm 2024 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, ban Lãnh đạo Công ty đã điều hành rất tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

+ *Công tác tài chính kế toán*

- Trong năm 2024 được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp từ Ban điều hành sự nỗ lực cố gắng của cán bộ chuyên viên phòng Tài chính Kế toán phối hợp cùng phòng Kinh doanh Công ty, các bộ phận nghiệp vụ đã làm tốt công tác đôn đốc thu hồi công nợ, không có nợ xấu, nợ quá hạn, vay trả vốn lưu động nhịp nhàng, không những đảm bảo đầy đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn có tiền nhàn rỗi đầu tư tài chính ngắn hạn, góp phần tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Với chức năng nhiệm vụ của mình, phòng Tài chính Kế toán đã tham mưu kịp thời cho ban điều hành các quyết định trong quản trị kinh doanh, thực hiện lập các Báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và

các quy định khác của pháp luật Việt Nam;

- Công tác quản lý thu chi đúng qui chế tài chính. Số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2024.

+ Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Năm 2024 Công ty đã đảm bảo đầy đủ các chế độ, quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Người lao động được quan tâm sâu sát (Như trương trình: nhà ăn, nhà tắm, nhà thay đồ, du lịch, tặng quà...) đã động viên khuyến khích mạnh mẽ tinh thần thi đua, sáng tạo trong công việc. Các chế độ thi đua khen thưởng, cũng như các phong trào thể thao, văn hoá, văn nghệ luôn được quan tâm đã tạo được không khí phấn khởi, vui tươi trong lao động sản xuất góp phần tăng hiệu xuất lao động trong toàn Công ty.

+ Thực hiện chế độ kiểm toán

Căn cứ danh sách Công ty kiểm toán đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) là đơn vị được UBCK Nhà Nước chấp thuận được thực hiện kiểm toán năm 2024 cho các tổ chức có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

2.4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành

Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ, trao đổi và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các nội dung thuộc phạm vi thẩm quyền trong các cuộc họp.

Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các quy định, quyết định của Ban Tổng Giám đốc và luôn nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các đơn vị, phòng ban chức năng trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

2.5. Ý kiến của các cổ đông

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh nào của các Cổ đông về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.6. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị

a) Nhận xét:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty Ban kiểm soát đánh giá như sau:

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 tăng trưởng tốt.

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2024 là: 3.599,95 tỷ đồng bằng 105,9% so với kế hoạch và bằng 100,7% so với năm 2023.

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính tiếp tục đạt mức cao, năm 2024 là: 31,69 tỷ đồng tăng 17,29 tỷ đồng tương ứng mức tăng 120,1% so với năm 2023 trong khi chi phí hoạt động tài chính là: 17,63 tỷ đồng giảm 2,79 tỷ đồng tương ứng mức giảm 13,7% so với năm 2023.

+ Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng hơn so với năm 2023 lần lượt là 16,9% và 17,2%. Lý do chính là Công ty đã tăng chi phí cho các hoạt động tri ân khách hàng và thưởng khuyến khích khách hàng hoàn thành và hoàn thành vượt mức sản lượng tiêu thụ theo sản lượng đăng ký, tăng lương, tăng các chi phí quản trị nhằm đạt hiệu suất kinh doanh cao.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là: 216,19 tỷ đồng bằng 158,9% so với kế hoạch, tăng 16,0% so với năm 2023.

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định hiện hành áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

b) Kiến nghị:

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty:

- Tiếp tục đôn đốc việc thu hồi nợ xấu (tồn tại từ trước).

- Tiếp tục tăng cường các giải pháp quản lý đảm bảo an toàn trong sản xuất và môi trường.

- Đẩy nhanh hơn nữa tiến độ thực hiện các Dự án theo kế hoạch được phê duyệt, thực hiện quyết toán hoàn thành theo đúng quy định đối với các dự án đã thực hiện xong, các dự án dừng không thực hiện.

3. Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ thư ký

3.1. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Tổ thư ký:

**Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,
Người phụ trách quản trị Công ty; Tổ thư ký năm 2024**

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm (đồng)
I	Hội đồng Quản trị			398.000.000
1.	Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch HĐQT	8.000.000	96.000.000
2.	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên	5.000.000 (từ 01/01/2024÷10/4/2024) 6.500.000 (từ 11/4/2024÷31/12/2024)	73.000.000
3.	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên	6.500.000	78.000.000
4.	Ông Trần Đại Nghĩa	Thành viên	5.000.000 (từ 01/01/2024÷10/4/2024) 6.500.000 (từ 11/4/2024÷31/12/2024)	73.000.000
5.	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên	6.500.000	78.000.000
II	Ban Kiểm soát			122.000.000
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	Trả lương chuyên trách	
2	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	4.000.000 (từ 01/01/2024÷10/4/2024) 5.500.000 (từ 11/4/2024÷31/12/2024)	61.000.000
3	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	4.000.000 (từ 01/01/2024÷10/4/2024) 5.500.000 (từ 11/4/2024÷31/12/2024)	61.000.000

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm (đồng)
III	Thư ký Công ty			95.332.000
1	Ông Nguyễn Quốc An <i>(Thời giữ chức vụ Người PT quản trị Công ty, Tổ trưởng từ 01/8/2024)</i>	Tổ trưởng Tổ thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty	4.000.000 <i>(từ 01/01/2024÷10/7/2024)</i> 5.000.000 <i>(từ 11/7/2024÷31/7/2024)</i>	28.666.000
2	Ông Nguyễn Việt Hưng <i>(BN giữ chức vụ Người PT quản trị Công ty, Tổ trưởng từ 01/8/2024)</i>	Tổ trưởng Tổ thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty	5.000.000 <i>(từ 8/2024÷12/2024)</i>	25.000.000
3	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên	3.000.000 <i>(từ 01/01/2024÷10/7/2024)</i> 4.000.000 <i>(từ 11/7/2024÷31/12/2024)</i>	41.666.000
	TỔNG CỘNG			615.332.000

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Không có.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:


Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao luôn thực hiện nghiêm túc và chấp hành đầy đủ, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Công ty không có các vi phạm liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

1. Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình

lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán: được công bố thông tin ngày 25/02/2025, đăng tải tại địa chỉ website: <https://supelamthao.vn/> 

Phủ Thọ, ngày 13 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Chúc Hùng

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu: VT, TTK.